

THÔNG BÁO**Tuyển dụng công chức Bộ Tư pháp năm 2021 theo
Nghị định số 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ**

Thực hiện Kế hoạch số 4517/KH-BTP ngày 29/11/2021 của Bộ Tư pháp về việc tuyển dụng công chức theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, Bộ Tư pháp thông báo tuyển dụng công chức vào các đơn vị quản lý nhà nước thuộc Bộ năm 2021 như sau:

I. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**1. Tiêu chuẩn, điều kiện chung**

Người đủ các điều kiện sau không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- b) Đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- d) Có trình độ đào tạo tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển (Phụ lục kèm theo Thông báo này); có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 3 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam;
- đ) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- e) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- g) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

2. Đối tượng dự tuyển

(1) Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế

thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

b) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

c) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

(2) Người có trình độ thạc sĩ trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm a hoặc điểm b hoặc điểm c khoản (1) nêu trên;

b) Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên và có chuyên ngành đào tạo sau đại học cùng ngành đào tạo ở bậc đại học.

(3) Người có trình độ tiến sĩ, độ tuổi dưới 35 tuổi tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn quy định tại điểm a và điểm b khoản (2) nêu trên.

3. Các trường hợp sau không được đăng ký dự tuyển công chức

a) Không cư trú tại Việt Nam;

b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

4. Đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại Vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 05 điểm vào kết quả điểm thi tại Vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ

tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại Vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại Vòng 2.

II. VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU VỀ CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO (Phụ lục kèm theo Thông báo này).

III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng: Thực hiện tuyển dụng thông qua xét tuyển.

2. Nội dung xét tuyển:

- Vòng 1: Xét kết quả học tập và nghiên cứu (nếu có) của người dự tuyển đảm bảo theo các tiêu chuẩn quy định tại mục I của Thông báo này. Những thí sinh có hồ sơ đủ điều kiện theo quy định sẽ tiếp tục vào Vòng 2.

- Vòng 2: Phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển theo yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển dụng. Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100. Thời gian phỏng vấn 30 phút (trước khi phỏng vấn thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị) và không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

3. Xác định người trúng tuyển

- Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có kết quả điểm phỏng vấn tại Vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có điểm phỏng vấn tại Vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm dự tuyển.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau ở vị trí cần tuyển dụng, thì người có kết quả điểm phỏng vấn Vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu kết quả điểm phỏng vấn Vòng 2 bằng nhau thì người có trình độ đào tạo cao hơn là người trúng tuyển; nếu trình độ đào tạo bằng nhau thì người có giải thưởng cá nhân cao hơn theo thứ tự quy định tại khoản 2 mục I Thông báo này là người trúng tuyển; nếu giải thưởng cá nhân bằng nhau thì người có điểm học tập cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm học tập bằng nhau thì người có điểm tốt nghiệp cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn chưa xác định được người trúng tuyển thì Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

IV. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, HOÀN THIỆN HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Đăng ký dự tuyển

a) Hồ sơ dự tuyển (đựng trong túi đựng hồ sơ) ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ, điện thoại liên hệ và danh mục thành phần tài liệu gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ);

- Bản sao các văn bằng, bằng điểm kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực. Các văn bằng, bằng điểm, chứng chỉ bằng tiếng nước ngoài yêu cầu nộp kèm theo bản dịch ra tiếng Việt được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực. Trong trường hợp bằng tốt nghiệp tại các cơ sở đào tạo nước ngoài không ghi rõ loại khá, giỏi, xuất sắc thì bổ sung các tài liệu chứng minh kết quả học tập của người dự tuyển đạt loại khá, giỏi, xuất sắc theo xếp loại của trường (đánh giá xét loại của trường; thư xác nhận của trường đại loại khá, giỏi, xuất sắc...);

- Bằng khen, giấy tờ được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực chứng minh đạt giải cá nhân trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc đại học đáp ứng quy định tại khoản 2 mục I Thông báo này;

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực;

- 03 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ người nhận và số điện thoại liên lạc.

Lưu ý: Mỗi người dự tuyển chỉ đăng ký vào 01 vị trí việc làm cần tuyển dụng. Nếu người dự tuyển đăng ký vào từ 02 vị trí trở lên hoặc trường hợp có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng.

b) Phí tuyển dụng: Mức thu là 500.000 đồng/người dự tuyển theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

c) Thời hạn và địa điểm nộp hồ sơ dự tuyển:

- Thời gian nộp hồ sơ: 30 ngày, kể từ ngày 29/11/2021 đến hết ngày 28/12/2021 (giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần).

- Địa điểm nộp hồ sơ: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính đến Phòng Quản lý cán bộ và Giúp việc ban cán sự đảng, Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tư pháp, số 60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội (điện thoại: 024.6273.9367).

Kết quả kiểm tra hồ sơ dự tuyển sẽ thông báo cụ thể trên trang website của Bộ Tư pháp, địa chỉ: www.moj.gov.vn.

2. Hoàn thiện hồ sơ dự tuyển

Sau khi trúng tuyển, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Bộ Tư pháp để hoàn thiện hồ sơ dự tuyển. Hồ sơ dự tuyển phải được bổ sung để hoàn thiện trước khi ký quyết định tuyển dụng, bao gồm:

- Bản sao giấy khai sinh;
- Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp;
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

Đối với các văn bằng đại học, sau đại học do cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp, người trúng tuyển phải nộp giấy công nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo về văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp theo quy định. Trường hợp không có giấy công nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ không được tuyển dụng.

Sau khi nhận đủ hồ sơ dự tuyển của người trúng tuyển, Bộ Tư pháp sẽ tổ chức thẩm tra, xác minh lý lịch, văn bằng, chứng chỉ của người trúng tuyển. Trường hợp phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp hoặc có vi phạm điều kiện đăng ký dự tuyển công chức, vi phạm trong kê khai phiếu đăng ký dự tuyển, kê khai lý lịch, Bộ Tư pháp sẽ xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

V. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM PHÒNG VẤN

1. Thời gian phỏng vấn: Tháng 12 năm 2021.

2. Địa điểm phỏng vấn: Trụ sở Bộ Tư pháp, số 60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội.

Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển Vòng 2, lịch phỏng vấn sẽ thông báo cụ thể trên trang website của Bộ Tư pháp, địa chỉ: www.moj.gov.vn/.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng
- Thứ trưởng Phan Chí Hiếu (để b/cáo);
- Đài Truyền hình HN
- Đài Tiếng nói VN
- Báo Pháp luật Việt Nam (để đăng tin);
- Cổng Thông tin điện tử BTP
- Các đơn vị đăng ký tuyển dụng (để biết);
- Lưu: VT, TCCB.

TL. BỘ TRƯỞNG
Q. VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ



Phan Thị Hồng Hà



BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC
VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU VỀ NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC
THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 140/2017/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ VÀO CÁC ĐƠN VỊ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
THUỘC BỘ TƯ PHÁP NĂM 2021

(Ban hành kèm theo Thông báo số 4520/TB-BTP ngày 29/11/2021)

STT	Đơn vị	Chỉ tiêu	Vị trí tuyển dụng	Ngạch công chức	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo
1	Vụ Pháp luật hình sự - hành chính	1	Xây dựng pháp luật tổ chức bộ máy (01)	Chuyên viên	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành luật
2	Vụ Pháp luật quốc tế	3	- Thương mại tài chính (01) - Giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế (02)	Chuyên viên	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành luật
3	Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật	1	Quản lý công tác phổ biến, giáo dục pháp luật	Chuyên viên	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành luật, tuyên giáo, báo chí, truyền thông
4	Vụ Tổ chức cán bộ	2	- Tổ chức bộ máy, biên chế (01) - Quản lý cán bộ (01)	Chuyên viên	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành luật, hành chính, quản trị nhân lực

STT	Đơn vị	Chỉ tiêu	Vị trí tuyển dụng	Ngạch công chức	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo
5	Thanh tra	1	Thanh tra theo dõi phòng, chống tham nhũng	Chuyên viên	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành luật
6	Văn phòng Bộ	2	Tổng hợp (02)	Chuyên viên	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành trở lên chuyên ngành luật, hành chính
		1	Kế toán (01)	Kế toán viên	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành tài chính - kế toán
7	Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật	1	Pháp điển và hợp nhất văn bản QPPL	Chuyên viên	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành luật
8	Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực	2	- Quản lý hộ tịch (01) - Quản lý quốc tịch (01)	Chuyên viên	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành luật
9	Cục Con nuôi	1	Thường trực cơ quan con nuôi TW về nuôi con nuôi quốc tế của VN	Chuyên viên	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành luật
10	Cục Trợ giúp pháp lý	1	Quản lý nghiệp vụ TGPL	Chuyên viên	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành luật
	Tổng cộng	16			